

**Phụ Lục Thẻ Lệ Chi Tiết Chương Trình Tăng Trưởng Chi Tiêu – Nhận Siêu Hoàn Tiền
Cùng Thẻ Tín Dụng Techcombank**

- Tên chương trình khuyến mại:** “Tăng trưởng chi tiêu – Nhận siêu hoàn tiền” cùng thẻ tín dụng Techcombank
- Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:** Toàn quốc.
- Hình thức khuyến mại:** Tặng hàng hóa, cung ứng dịch vụ không thu tiền có kèm theo việc mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.
- Thời gian khuyến mại:** Từ ngày 01/10/2025 đến hết ngày 31/12/2025, hoặc cho đến khi hết ngân sách (tùy sự kiện nào đến trước).
- Hàng hóa, dịch vụ khuyến mại:** Thẻ tín dụng Techcombank bao gồm các thẻ có 6 số đầu thẻ là 422075, 422076, 403280, 483931, 457353, 510164.
- Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại:** Tiền được hoàn cho Khách hàng theo nguyên tắc quy định tại Thẻ lệ chương trình khuyến mại.
- Khách hàng của Chương trình khuyến mại (đối tượng được hưởng khuyến mại):** Khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
Khách hàng cá nhân đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
 - Khách hàng là Chủ Thẻ tín dụng Techcombank và Thẻ đang hiệu lực tại thời điểm trả thưởng nhận được thông báo của Techcombank (qua tin nhắn SMS, thông báo trên ứng dụng Techcombank Mobile hoặc thư điện tử) về chương trình khuyến mại này;
 - Có sử dụng ứng dụng Techcombank Mobile và tài khoản Techcombank Rewards trên ứng dụng Techcombank Mobile vẫn đang hoạt động.
 - Khách hàng đáp ứng các điều kiện tại Thẻ lệ chương trình này.
(Sau đây gọi chung là “Khách hàng”)

8. Cơ cấu giải thưởng (nội dung giải thưởng, giá trị giải thưởng, số lượng giải thưởng):

Khách hàng có tổng chi tiêu hợp lệ từng đợt của chương trình tăng thêm so với tổng chi tiêu hợp lệ tháng liền kề trước đó sẽ được nhận ưu đãi hoàn tiền. Tổng chi tiêu hợp lệ là tổng của các giao dịch đáp ứng điều kiện mục 10.1.8 Cụ thể:

8.1. Áp dụng với khách hàng Thường¹:

Tổng chi tiêu tăng thêm so với tháng trước liền kề (VNĐ)	Giá trị ưu đãi (VNĐ)	Đợt 1 01/10/2025 - 31/10/2025)	Đợt 2 (01/11 - 30/11/2025)	Đợt 3 (01/12 - 31/12/2025)	Tổng
--	----------------------	--------------------------------------	----------------------------------	----------------------------------	------

¹ Theo quy định về Hội viên Techcombank dành cho khách hàng các nhân từng thời kỳ. Hạng hội viên sẽ được hiển thị trên app Techcombank của khách hàng

Từ 1 triệu đồng – dưới 3 triệu đồng	100,000	90,000,000	90,000,000	90,000,000	270,000,000
Từ 3 triệu đồng – dưới 5 triệu đồng	200,000	140,000,000	140,000,000	140,000,000	420,000,000
Từ 5 triệu đồng trở lên	300,000	60,000,000	60,000,000	60,000,000	180,000,000

8.2. Áp dụng với khách hàng Hội viên Inspire:

Tổng chi tiêu tăng thêm so với tháng trước liền kề (VNĐ)	Giá trị ưu đãi (VNĐ)	Đợt 1 (01/10/2025 - 31/10/2025)	Đợt 2 (01/11 – 30/11/2025)	Đợt 3 (01/12 – 31/12/2025)	Tổng
Từ 3 triệu đồng – dưới 5 triệu đồng	200,000	460,000,000	460,000,000	460,000,000	1,380,000,000
Từ 5 triệu đồng – dưới 10 triệu đồng	300,000	930,000,000	930,000,000	930,000,000	2,790,000,000
Từ 10 triệu đồng trở lên	500,000	250,000,000	250,000,000	250,000,000	750,000,000

8.3. Áp dụng với khách hàng Hội viên Private & Priority:

Tổng chi tiêu tăng thêm so với tháng trước liền kề (VNĐ)	Giá trị ưu đãi (VNĐ)	Đợt 1 (01/10/2025 - 31/10/2025)	Đợt 2 (01/11 - 30/11/2025)	Đợt 3 (01/12 - 31/12/2025)	Tổng
Từ 5 triệu đồng – dưới 10 triệu đồng	300,000	150,000,000	150,000,000	150,000,000	450,000,000
Từ 10 triệu đồng – dưới 20 triệu đồng	600,000	180,000,000	180,000,000	180,000,000	540,000,000
Từ 20 triệu đồng trở lên	1,000,000	200,000,000	200,000,000	200,000,000	600,000,000

9. **Tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại (toàn quốc):** 7,380,000,000 VNĐ (Bằng chữ: Bảy tỷ ba trăm tám mươi triệu đồng./.).

10. Nội dung và Thể lệ chi tiết của Chương trình khuyến mại:

10.1. Nội dung chương trình:

10.1.1 Nội dung chương trình:

Trong thời gian diễn ra chương trình, Khách hàng thuộc đối tượng quy định tại điểm 7 thể lệ này sử dụng Thẻ tín dụng Techcombank đáp ứng đầy đủ điều kiện có thể được hưởng khuyến mại theo mức nêu tại mục 8 của Thể lệ này.

10.1.2 Tổng chi tiêu hợp lệ được xét trên mỗi Khách hàng, căn cứ trên Mã số định danh Khách hàng tại Techcombank. Trường hợp Khách hàng sở hữu nhiều thẻ tín dụng Techcombank (bao

gồm cả thẻ chính và thẻ phụ), giá trị các giao dịch thanh toán của tất cả các loại thẻ tín dụng được cộng gộp lại để xét thưởng.

- 10.1.3 Tổng chi tiêu hợp lệ để xét khuyến mại tính theo tháng dương lịch. Cụ thể: Đợt 1 từ 01/10/2025 - 31/10/2025; Đợt 2 từ 01/11-30/11/2025; Đợt 3 từ 01/12 - 31/12/2025. Ví dụ: Khách hàng A đạt tổng chi tiêu hợp lệ tháng 09/2025 là 2 triệu đồng, tổng chi tiêu hợp lệ tháng 10/2025 đạt 5 triệu đồng. Tổng chi tiêu hợp lệ tăng thêm của Khách hàng A trong tháng 10 so với tháng 9 là 3 triệu đồng.
- 10.1.4 Thẻ của khách hàng không đóng/khóa/hủy (tạm thời hoặc vĩnh viễn) tại thời điểm xét khuyến mại hoặc/và trả thưởng khuyến mại.
- 10.1.5 Khi kết thúc mỗi đợt xét khuyến mại, tổng chi tiêu hợp lệ được xét khuyến mại của Khách hàng sẽ được làm mới và không được tính lũy kế sang đợt xét khuyến mại kế tiếp.
- 10.1.6 Mỗi Khách hàng chỉ được hưởng ưu đãi 1 lần duy nhất trong suốt thời gian khuyến mại. Trường hợp Khách hàng sở hữu nhiều thẻ tín dụng Techcombank, Techcombank sẽ căn cứ trên Mã số định danh Khách hàng tại Techcombank để đảm bảo mỗi Khách hàng chỉ được hưởng ưu đãi 1 lần duy nhất trong suốt chương trình.
- 10.1.7 Hạng hội viên của khách hàng được ghi nhận tại thời điểm xử lý dữ liệu trả thưởng.
- 10.1.8 Giao dịch thẻ hợp lệ là giao dịch thỏa mãn các điều kiện sau:
- (i) Là giao dịch thanh toán hàng hóa dịch vụ bằng Thẻ Tín Dụng Visa hoặc Mastercard do Techcombank phát hành;
 - (ii) Là giao dịch thành công được ghi nhận tại hệ thống Techcombank (không thuộc trường hợp các giao dịch liệt kê tại điểm 10.1.9 Thẻ lệ này và không phải là các giao dịch thanh toán phí, lãi của dịch vụ thẻ);
 - (iii) Giao dịch thực hiện trên thẻ chính và thẻ phụ: là giao dịch thành công trong thời hạn tương ứng với các điều kiện được hưởng khuyến mại quy định tại mục 7 nêu trên.
 - (iv) Là giao dịch tại thẻ không đóng, khóa, hủy tại thời điểm xét khuyến mại
- 10.1.9 Giao dịch thẻ không hợp lệ là các giao dịch:
- (i) Các giao dịch thanh toán bị trả lại, hoàn tiền lại, bị tranh chấp hoặc không hợp lệ, hoặc giả mạo, hoặc các loại thuế hàng hóa dịch vụ;
 - (ii) Các giao dịch có dấu hiệu gian lận, lợi dụng chương trình, các giao dịch được Techcombank yêu cầu tra soát với lý do Chủ thẻ không thực hiện giao dịch;
 - (iii) Giao dịch rút, ứng tiền mặt tại ATM/POS; giao dịch thu phí và lãi; giao dịch hủy/hoàn trả tự động (void/reversal) do: (i) lỗi hệ thống, hoặc (ii) Khách hàng, hoặc (iii) bên thứ 3 hủy giao dịch;

- (iv) Giao dịch mà Ngân hàng nghi ngờ dấu hiệu trục lợi, sử dụng thẻ sai mục đích, vi phạm điều kiện điều khoản sử dụng thẻ tín dụng, chính sách quản lý rủi ro liên quan tới sản phẩm, bao gồm nhưng không giới hạn trong những trường hợp sau:
- ✓ Khách hàng thực hiện các hành vi giao dịch thẻ gian lận, giả mạo, giao dịch thanh toán không phát sinh từ việc mua bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ (giao dịch không tại Đơn vị chấp nhận thẻ...);
 - ✓ Khách hàng thực hiện các giao dịch có tính chất đại lý, giao dịch trục lợi, giao dịch gian lận (Ví dụ: thanh toán thu hộ tiền điện/vé máy bay/cước viễn thông...);
 - ✓ Các giao dịch thanh toán cho các chi phí cho hoạt động kinh doanh – không mang tính chất tiêu dùng cá nhân;
 - ✓ Các giao dịch tại những đơn vị chấp nhận thẻ có mã hạng mục hàng hóa dịch vụ (MCC) theo– Danh sách MCC loại trừ đính kèm thẻ lệ này
 - ✓ Các giao dịch thanh toán tại một số điểm chấp nhận thẻ (POS/mPOS) thuộc danh mục mà Techcombank đánh giá rằng có dấu hiệu trục lợi, gian lận dựa trên những bất thường về hành vi, tần suất, giá trị giao dịch chi tiêu của khách hàng trong từng thời kỳ.
- 10.1.10 Khách hàng có tổng chi tiêu hợp lệ tăng thêm nhiều hơn sẽ được ưu tiên. Trường hợp nhiều Khách hàng có cùng tổng chi tiêu tăng thêm thỏa mãn điều kiện giao dịch hợp lệ, sẽ được tiếp tục xét khuyến mại và Techcombank sẽ là pháp nhân quyết định cuối cùng.
- 10.1.11 Techcombank có quyền yêu cầu Chủ thẻ cung cấp hóa đơn tài chính và các chứng từ liên quan để chứng minh rằng giao dịch của Chủ thẻ là hợp lệ.
- 10.1.12 Trong trường hợp Techcombank cần thêm thông tin về giao dịch theo quy định tại thẻ lệ này thì Techcombank sẽ thực hiện thông báo cho Khách hàng cung cấp chứng từ/hóa đơn chứng minh giao dịch. Khách hàng bổ sung chứng từ/hóa đơn hợp lệ cho Techcombank theo thời hạn ghi nhận tại Thông báo của Techcombank. Việc cung cấp chứng từ này sẽ được thực hiện tại địa điểm giao dịch của Techcombank. Trường hợp Khách hàng bổ sung chứng từ sau thời hạn nêu trên hoặc Khách hàng không cung cấp đầy đủ chứng từ đúng theo yêu cầu của Techcombank, các giao dịch có liên quan sẽ được xác định là giao dịch không đủ điều kiện được hưởng khuyến mại, đồng thời Techcombank có quyền chủ động thu hồi lại khoản tiền đã tặng khách hàng.
- 10.1.13 Thời gian chương trình khuyến mại được xác định như sau: Xem tại mục 4
- 10.1.14 Thời gian ghi nhận phát sinh giao dịch thẻ Techcombank như sau: Từ ngày 01/10/2025 đến hết ngày 31/12/2025.
- Đợt 1: 01/10/2025 – 31/10/2025
- Đợt 2: 01/11/2025 – 30/11/2025
- Đợt 3: 01/12/2025 – 31/12/2025

- 10.1.15 Techcombank sẽ không chịu trách nhiệm đối với việc khách hàng không nhận được thông báo do thay đổi địa chỉ hoặc thay đổi số điện thoại, địa chỉ thư điện tử (email) mà chưa thông báo cho Techcombank.
- 10.1.16 Techcombank có quyền từ chối hoàn tiền đối với các giao dịch không được hoàn tiền hoặc điều chỉnh/thu hồi lại giá trị các giao dịch hoàn tiền đã thanh toán vào tài khoản thẻ tín dụng/tài khoản thanh toán của khách hàng đối với các giao dịch không được hoàn tiền.
- 10.1.17 Techcombank có thể thực hiện thu hồi tiền đã tặng thông qua bất cứ phương thức nào bao gồm nhưng không giới hạn phương thức tự động ghi nợ tài khoản thẻ/tài khoản thanh toán của khách hàng.
- 10.1.18 Trong trường hợp ngân sách khuyến mại ở mỗi đợt chưa hết, ngân sách còn lại sẽ được cộng dồn vào các đợt kế tiếp cho đến khi kết thúc chương trình.

10.2. Quy trình, cách thức và thủ tục nhận thưởng:

10.2.1. Tài khoản Techcombank Rewards và Trạng thái tài khoản Techcombank Rewards

Theo quy định tại Thẻ lệ Chương Trình Khách Hàng Thân Thiết tại Techcombank được cập nhật từng thời kỳ.

10.2.2. Nguyên tắc hoàn tiền:

Với mỗi giao dịch hợp lệ, Techcombank sẽ ghi nhận điểm thưởng hoàn tiền (1 điểm tương ứng 1 VNĐ) tại Số dư điểm thưởng hoàn tiền (Cashback) trên Tài khoản Techcombank Rewards (TK Rewards). Nguyên tắc & thời gian nhận điểm hoàn tiền:

- Mọi Giao dịch chi tiêu hợp lệ của chủ thẻ chính được ghi nhận điểm hoàn tiền cho chủ thẻ chính, giao dịch chi tiêu hợp lệ của chủ thẻ phụ được ghi nhận điểm hoàn tiền cho chủ thẻ phụ.
- Thời gian ghi nhận điểm thưởng hoàn tiền trên TK Rewards:
 - Thời gian ghi nhận điểm hoàn tiền chậm nhất vào ngày làm việc T+5 (kể từ ngày T là ngày kết thúc mỗi đợt của chương trình. Trong trường hợp giao dịch của khách hàng rơi vào chủ nhật/ ngày nghỉ lễ thì ngày T là ngày làm việc tiếp theo).
 - Thời gian khả dụng của Số dư điểm thưởng hoàn tiền (Cashback) là 15 ngày kể từ ngày tích điểm thưởng hoàn tiền.
- Khách hàng có thể sử dụng điểm thưởng tích lũy trong Số dư điểm thưởng hoàn tiền: Để hoàn tiền về TKTT hoặc giảm dư nợ Thẻ tín dụng với điều kiện số điểm hoàn tiền tối thiểu là 100,000 VNĐ. Khách hàng cần thực hiện thủ tục rút tiền về tài khoản theo thời hạn nêu tại Mục 10.2.3 bên dưới. Sau thời điểm này, khách hàng không thể thực hiện thủ tục nhận khoản tiền được hoàn và được coi là không đủ điều kiện nhận khuyến mại này, Techcombank không có nghĩa vụ chi trả bổ sung cho Khách hàng.
- Không áp dụng hoàn tiền với các giao dịch không hợp lệ nêu trên.

10.2.3. Quy định về thời hạn thực hiện thủ tục rút tiền:

Khách hàng có thể thực hiện thủ tục rút tiền tới ngày cuối cùng trong 36 tháng tiếp theo kể từ thời điểm được ghi nhận số điểm hoàn tiền. Ví dụ:

- Khách hàng tích lũy được 100 điểm vào ngày 1 tháng 1 năm 2025 sẽ hết hạn vào ngày 31 tháng 1 năm 2028.
- Khách hàng tích lũy được 200 điểm vào ngày 31 tháng 1 năm 2025 sẽ hết hạn vào ngày 31 tháng 1 năm 2028.
- Khách hàng tích lũy được 300 điểm vào ngày 15 tháng 2 năm 2025 sẽ hết hạn vào ngày 29 tháng 2 năm 2028 (năm nhuận).

Tiền hoàn tích lũy theo các chương trình khác nhau có thể có thời hạn hiệu lực khác nhau được quy định chi tiết tại Thẻ lệ từng chương trình.

Techcombank có quyền thay đổi về thời hạn thực hiện thủ tục rút tiền và thông báo tới khách hàng thông qua ứng dụng Techcombank Mobile hoặc website.

10.2.4. Thu hồi và điều chỉnh điểm hoàn tiền tích lũy:

- Techcombank có quyền không hoàn tiền/Thu hồi tiền cho các trường hợp nghi ngờ gian lận, giả mạo, hoặc không đúng bản chất giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ phục vụ mục đích tiêu dùng cá nhân hợp pháp qua POS/mPOS, Internet, Mail/Phone order... tại các đơn vị chấp nhận thẻ (ĐVCNT) hoặc khi có lý do đặc biệt như khắc phục lỗi hệ thống, trong trường hợp khách hàng đã tiêu quá số điểm khách hàng có,...
- Trường hợp Khách hàng đã sử dụng hết điểm hoàn tiền thì toàn bộ điểm hoàn tiền tích lũy mà Khách hàng tích lũy được sau thời điểm đó sẽ được ưu tiên dùng để bù vào số điểm hoàn tiền đã bị thu hồi. Khách hàng sẽ không thể sử dụng điểm cho tới khi số dư tài khoản điểm hoàn tiền lớn hơn 0 (không).
- Trường hợp Techcombank quyết định thu hồi quà tặng do nghi ngờ Khách hàng có giao dịch gian lận, giả mạo, hoặc không đúng bản chất giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ phục vụ mục đích tiêu dùng cá nhân hợp pháp qua POS/mPOS, Internet, Mail/Phone order,... tại các ĐVCNT (hay còn gọi là giao dịch không), Techcombank có quyền trích tiền trên tài khoản thanh toán, tài khoản tiền gửi của Khách hàng để thu hồi số tiền tương ứng với số điểm hoàn tiền hoặc voucher phòng chờ sân bay mà Khách hàng được hoàn từ các giao dịch có dấu hiệu gian lận, giả mạo hoặc không đúng bản chất giao dịch (giao dịch không) và Khách hàng đã sử dụng số tiền này.

10.2.5. Khi khách hàng thực hiện thủ tục rút tiền, Techcombank tiến hành trừ điểm theo cơ chế: điểm được tích từ trước được trừ trước.

10.2.6. Trong các trường hợp, bao gồm nhưng không giới hạn các điều kiện sau, Techcombank có quyền từ chối, hủy yêu cầu rút tiền của khách hàng:

- Điểm tích lũy không hợp lệ hoặc đang trong quá trình xác minh có gian lận;
- Lỗi hệ thống;
- Trường hợp khác theo thông báo của Techcombank cho Khách hàng.

10.3. Đầu mối giải đáp thắc mắc liên quan chương trình khuyến mại:

- Mọi thắc mắc liên quan đến chương trình khuyến mại, Khách hàng liên hệ theo địa chỉ sau để được hướng dẫn, giải đáp:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam

Địa chỉ: Số 6 Quang Trung, Cửa Nam, Hà Nội

Điện thoại: 1800. 588. 822

- Thời hạn để Techcombank tiếp nhận và giải quyết thắc mắc, khiếu nại của Khách hàng như bên dưới. Mọi thắc mắc, khiếu nại sau thời gian này sẽ không được giải quyết:
 - Đối với việc ghi nhận tiền hoàn: trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch/sự kiện.
 - Đối với các vấn đề khác: 30 ngày đối với những giao dịch xảy ra tranh chấp, khiếu nại, Techcombank sẽ tạm thời phong tỏa số điểm quy đổi từ những giao dịch này. Sau đó, tùy vào tình hình xử lý tra soát, khiếu nại thực tế, Techcombank sẽ quyết định tính toán hay không số điểm tích lũy này. Trường hợp Khách hàng vi phạm các quy định về sử dụng sản phẩm do Techcombank quy định, dựa theo mức độ vi phạm, Techcombank có quyền thu hồi một phần hoặc toàn bộ điểm tích lũy tương ứng với các giao dịch gian lận.

10.4. Các quy định khác:

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam có toàn quyền từ chối trao khuyến mại cho bất kỳ Khách hàng nào mà Ngân hàng cho là cung cấp thông tin không hợp lệ, không rõ ràng, không đầy đủ hoặc vi phạm/không thỏa bất kỳ điều kiện nào của Chương trình.
- Khách hàng được nhận khoản khuyến mại theo Thẻ lệ này có thể phải nộp thuế thu nhập không thường xuyên, phí và lệ phí (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp phải nộp thuế thu nhập không thường xuyên, Khách hàng chấp thuận việc Techcombank sẽ khấu trừ khoản thuế thu nhập không thường xuyên, phí và lệ phí (nếu có) theo quy định của pháp luật trên trị giá khoản khuyến mại mà khách hàng đã nhận và thay mặt khách hàng nộp cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
- Khách hàng tham gia chương trình khuyến mại đồng ý Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam, những công ty liên kết của Techcombank, giám đốc, nhân viên và người đại diện tương ứng của Techcombank và những công ty liên kết sẽ sử dụng tên và hình ảnh của Khách hàng hưởng khuyến mại cho mục đích quảng cáo thương mại.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam, những công ty liên kết của Techcombank, giám đốc, nhân viên và người đại diện tương ứng của Techcombank và những công ty liên kết này sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ mất mát, thiệt hại nào (không chỉ bao gồm những tổn thất hoặc những tổn thất có nguyên nhân khác) hoặc bất kỳ tai nạn cá nhân nào xảy ra từ việc tham gia vào Chương trình hoặc do việc tiếp nhận hoặc sử dụng Quà tặng.
- Thẻ lệ chương trình khuyến mại được công bố trên website của Techcombank (<https://techcombank.com/>). Techcombank được quyền sửa đổi, điều chỉnh Thẻ lệ này và các quy định có liên quan. Nội dung thẻ lệ điều chỉnh sẽ được công bố trên website của Techcombank
- Khách hàng tham gia chương trình khuyến mại đồng ý nhận các thông báo ưu đãi qua các kênh truyền thông (SMS, Email, Banner điện tử, trang xã hội...) của Techcombank và đối tác thứ ba để truyền thông cho chương trình.
- Trong trường hợp xảy ra tranh chấp liên quan đến chương trình khuyến mại này, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam có trách nhiệm trực tiếp giải quyết, nếu không thỏa thuận được, thì các bên được quyền khởi kiện ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Ban hành bởi Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank)

Danh sách MCC loại trừ

MCC	Miêu tả
4829	4829 Wire transfer money orders Dịch vụ/Lệnh chuyển tiền bằng điện chuyển khoản
6050	6050 Quasi Cash-Member Financil Institutions Các hình thức ứng tiền mặt
6051	6051 Non- Finalcial Institutions - foreign currency, money orders, travelers' cheques loại hình dịch vụ phi tài chính - Ngoại tệ, lệnh chi tiền, chi phiếu của người du lịch
6010	6010 Manual Cash Disbursements Liên quan đến loại hình ứng tiền mặt/dịch vụ tài chính
6011	6011 Automated Cash Disbursements
6530	6530 Remote Stored Value Load-Merchant
6211	6211 Security Brokers and Dealers Môi giới chứng khoán
6538	6538 MoneySend Funding Các lệnh chuyển tiền
7801	7801 Government Licensed On - Line Casinos (On-Line Gambling) Sòng bạc online đã được chính phủ cấp phép
7802	7802 Government - Licensed Horse/Dog racing các loại hình Đua ngựa/đua chó
7995	7995 Betting, including lottery tickets, casino gaming chips, off-track betting, and wagers at race tracks Cá độ/đánh cược, game casino
9754	9754 Gambling - Horse racing, Dog Racing các loại hình Đua ngựa/đua chó
5960	5960 Direct Marketing Chạy quảng cáo/liên quan đến loại hình quảng cáo Các loại hình giao dịch liên quan đến thanh toán facebook/Googles, Itunes và chạy quảng cáo
6513	6513 Real Estate agents and managers - rentals Môi giới BDS và cho thuê STT Loại hình giao dịch (MCC) Diễn giải
7311	7311 Advertising service Dịch vụ Quảng cáo
7999	7999 Recreation Services (Not Elsewhere Classified) Dịch vụ giải trí
7399	7399 Business Services (Not Elsewhere Classified) Dịch vụ về doanh nghiệp, quảng cáo Google
7399	7399 Business Services Dịch vụ kinh doanh
5734	5734/5735 Record Stores Cửa hàng thu âm/dịch vụ liên quan Itunes
5815	5815 Digital Goods - Audiovisual Media Including Books, Movies, and Music Hàng hóa Kỹ thuật số - Phương tiện Nghe nhìn Bao gồm Sách, Phim và Nhạc
5816	5816 Digital Goods - Games Dịch vụ kỹ thuật số - Games
5817	5817 Digital Goods - Software Applications (Excluding Games) Dịch vụ kỹ thuật số - Phần mềm ứng dụng (không bao gồm Games)
5818	5818 Digital Goods - Multi-Category Các loại hình dịch vụ kỹ thuật số khác
5966	Direct Marketing – Outbound Telemarketing Merchant
5967	Adult Content and Services
5968	5968 Direct Marketing Chạy quảng cáo/liên quan đến loại hình quảng cáo
4900	4900 Utilities, electric, gas, water Thanh toán hóa đơn (thiết bị, điện, nước, ga)
4814	4814 Telecommunication Service Thanh toán hóa đơn/Dịch vụ viễn thông
4816	4816 Computer Network/Information Mạng lưới điện tử/ Thông tin
8999	8999 Professional Services (Not Elsewhere Classified) các loại hình dịch vụ mang tính chất chuyên nghiệp
5945	5945 Hobby, toy, and Game Shops các loại hình game
5999	5999 Miscellaneous & specialty Đại lý phân phối kinh doanh hàng hóa

4899	4899 Cable, Satellite, and Other Pay Television and Radio Services Các giao dịch thanh toán hóa đơn/dịch vụ (truyền hình cáp, vệ tinh hoặc phương thức thanh toán khác và dịch vụ sóng)
5969	Direct Marketing – Other Direct Marketers (Not Elsewhere Classified)
	Các giao dịch nạp tiền (top up) vào ví điện tử như: Paypal, Alipay, Google Wallet...
	Các giao dịch rút tiền mặt.
	Các MCC bổ sung theo từng thời kỳ (nếu có)